

Quảng Trị, ngày 06 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L, sinh năm 1998; Căn cước số: 045198000416; Nơi thường trú: Thôn E, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Phan Ngọc P, sinh năm 1995; Căn cước công dân số: 045095005073; Nơi thường trú: Khố M, xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện nay: Thôn E, xã Khe Sanh, tỉnh Quảng Trị.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- 1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị L và anh Phan Ngọc P.
- 2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị L và anh Phan Ngọc P thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 12/4/2021 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Krông Klang, huyện ĐaKrông, tỉnh Quảng Trị, nay là Ủy ban nhân dân xã Hướng Hiệp, tỉnh Quảng Trị*).
 - Về con chung: Chị Lê Thị L và anh Phan Ngọc P có 01 con chung là cháu Phan Lê Gia K, sinh ngày 13/9/2021. Khi ly hôn, giao cháu Phan Lê Gia K cho chị Lê Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phan Ngọc P có nghĩa vụ cấp

dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 3.000.000 đồng/tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

- Về tài sản chung: Chị Lê Thị L và anh Phan Ngọc P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002086 ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Lê Thị L đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV 7-Quảng Trị;
- Phòng THADS KV 7-Quảng Trị;
- UBND xã Hướng Hiệp;
- Công an xã Hướng Hiệp;
- Công an xã Khe Sanh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Huy